

THÔNG BÁO
Cam kết chất lượng giáo dục của trường THCS Thị Trần
năm học 2023 - 2024

STT	Nội dung	Chia theo khối lớp			
		Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
I	Điều kiện tuyển sinh	HS trên địa bàn thị trấn, hoàn thành bậc tiểu học	HS có KQ học tập và rèn luyện từ đạt trở lên	HS có KQ học tập và rèn luyện từ đạt trở lên	HS có KQ học tập và rèn luyện từ đạt trở lên
II	Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện	Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, và đánh giá học sinh theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/7/2021	Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, và đánh giá học sinh theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/7/2021	Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, và đánh giá học sinh theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/7/2021	Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, và đánh giá học sinh theo Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT, ngày 12/12/2011
III	Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình; Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh	PHHS phối hợp với nhà trường trong giáo dục ý thức học tập và đạo đức của học sinh. Học sinh có thái độ học tập nghiêm túc, tự giác với tôn chỉ tôn sư trọng đạo.	PHHS phối hợp với nhà trường trong giáo dục ý thức học tập và đạo đức của học sinh. Học sinh có thái độ học tập nghiêm túc, tự giác với tôn chỉ tôn sư trọng đạo.	PHHS phối hợp với nhà trường trong giáo dục ý thức học tập và đạo đức của học sinh. Học sinh có thái độ học tập nghiêm túc, tự giác với tôn chỉ tôn sư trọng đạo.	PHHS phối hợp với nhà trường trong giáo dục ý thức học tập và đạo đức của học sinh. Học sinh có thái độ học tập nghiêm túc, tự giác với tôn chỉ tôn sư trọng đạo.
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục	Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, trao tặng học bổng cho HS có hoàn cảnh khó khăn. Môi trường học tập, sinh hoạt thân thiện, tích cực, an toàn.	Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, trao tặng học bổng cho HS có hoàn cảnh khó khăn. Môi trường học tập, sinh hoạt thân	Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, trao tặng học bổng cho HS có hoàn cảnh khó khăn. Môi trường học tập, sinh hoạt thân	Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, trao tặng học bổng cho HS có hoàn cảnh khó khăn. Môi trường học tập, sinh hoạt

			thiện, tích cực, an toàn.	thiện, tích cực, an toàn.	thân thiện, tích cực, an toàn.
V	Kết quả năng lực, phẩm chất, học tập và sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được	HS có KQ rèn luyện từ khá trở lên, KQ học tập từ đạt trở lên. Được tạo điều kiện tham gia năng khiếu thể dục thể thao tại trường.	HS có KQ rèn luyện từ khá trở lên, KQ học tập từ đạt trở lên. Được tạo điều kiện tham gia năng khiếu thể dục thể thao tại trường.	HS có KQ rèn luyện từ khá trở lên, KQ học tập từ đạt trở lên. Được tạo điều kiện tham gia năng khiếu thể dục thể thao tại trường.	100% HS tốt nghiệp THCS, HS có KQ rèn luyện từ khá trở lên. Được tạo điều kiện tham gia năng khiếu thể dục thể thao tại trường.
VI	Khả năng học tập tiếp tục của học sinh	100% học sinh được tiếp tục học tập các lớp tiếp theo.	100% học sinh được tiếp tục học tập các lớp tiếp theo.	100% học sinh được tiếp tục học tập các lớp tiếp theo.	100% học sinh được tiếp tục học tập các lớp tiếp theo.

....., ngày tháng năm 2023

Thủ trưởng đơn vị



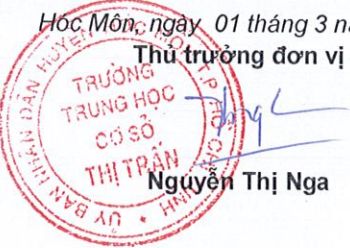
Nguyễn Thị Nga

THÔNG BÁO

Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của trường trung học cơ sở Thị Trần năm học 2023 – 2024

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp			
			TS	ThS	ĐH	CD	TC	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Xuất sắc	Khá	Trung bình	Kém
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	38	0	5	22	2	4	5	9	17	0	0	26	0	0
I	Giáo viên														
	Trong đó số giáo viên dạy môn:	24	0	4	20	0	0	0	9	15	0	0	24	0	0
1	Toán	4	0	1	3	0	0	0	4	0	0	0	4	0	0
2	Khoa học tự nhiên	4	0	0	4	0	0	0	0	4	0	0	4	0	0
5	Ngữ Văn	3	0	1	2	0	0	0	0	3	0	0	3	0	0
6	Tiếng anh	3	0	1	2	0	0	0	1	2	0	0	3	0	0
8	Lịch sử - Địa lý	3	0	1	2	0	0	0	0	3	0	0	3	0	0
10	GDCD	1	0	0	1	0	0	0	0	1	0	0	1	0	0
11	Công nghệ	2	0	0	2	0	0	0	1	1	0	0	2	0	0
12	Tin học	1	0	0	1	0	0	0	0	1	0	0	1	0	0
13	Mĩ thuật	1	0	0	1	0	0	0	0	1	0	0	1	0	0
14	Âm nhạc	1	0	0	1	0	0	0	1	0	0	0	1	0	0
15	Thể dục	1	0	0	1	0	0	0	1	0	0	0	1	0	0
II	Cán bộ quản lý	2	0	1	1	0	0	0	0	2	0	0	2	0	0
1	Hiệu trưởng	1	0	1	0	0	0	0	0	1	0	0	1	0	0
2	Phó hiệu trưởng	1	0	0	1	0	0	0	0	1	0	0	1	0	0
III	Nhân viên	12	0	0	2	2	4	4	0	0	0	0	0	12	0
1	Nhân viên văn thư	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	1	0	0

2	Nhân viên kế toán	1	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0
3	Thủ quỹ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Nhân viên y tế	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	1	0	0
5	Nhân viên thư viện	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	1	0	0
6	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
8	Nhân viên công nghệ thông tin	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	1	0	0
9	Bảo vệ	2	0	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0	2	0
10	Phục vụ	2	0	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0	2	0
11	Giám thị	1	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	1	0
12	Chuyên trách phổ cập	1	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	1	0

Học Môn: ngày 01 tháng 3 năm 2024
Thủ trưởng đơn vị

Nguyễn Thị Nga